

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm 1975

Nơi cư trú: SN 65 đường N, phố Q, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Phố Q, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất: Tính đến ngày 05/12/2024 chị Lê Thị D còn nợ tiền đóng hui của chị Trương Thị T số tiền là 36.000.000đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

**Về phương án trả nợ:* Các đương thống nhất chậm nhất đến ngày 30/12/2024 chị Lê Thị D phải trả toàn bộ số tiền nợ đóng hui cho chị Trương Thị T là 36.000.000đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị D phải chịu 900.0000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trương Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Thanh Hoá;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý